

Bản án số: **01/2019/HSST**

Ngày 23/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Việt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quốc Văn Tài

2. Bà Trương Thị Thu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tú, Kiểm sát viên VKSND huyện Chiêm Hóa.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2018/TLST - HS ngày 27 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST - HS ngày 09/01/2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bàn Văn H.**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 21/12/1980; Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn Khuổi L., xã Linh P., huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Bố: Bàn Văn Ng., sinh năm 1950; Mẹ: Triệu Thị Á., sinh năm 1953; Vợ: Bàn Thị H., sinh năm 1986, Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010; đều trú tại: thôn Khuổi L., xã Linh P., huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Nhân thân, tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 01 giờ 00 phút ngày 01/11/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Bàn Văn C.**, sinh ngày 02/6/1969; Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn Liên H., xã Phú B., huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Trình độ học vấn: 01/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Bố: Bàn Văn B., sinh năm 1942 (đã chết); Mẹ: Đặng Thị B., sinh năm 1942 (đã chết); Vợ: Bàn Thị M., sinh năm 1976; Có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1993; đều trú tại: thôn Liên H., xã Phú B., huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

- Tiền sự: Không;

- Tiền án: Bản án số 16/2012/HSST ngày 16/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Phạt tiền 5.000.000 đồng. Chịu án phí HSST 200.000 đồng. Chấp hành xong án phí, tiền phạt ngày 12/8/2013, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 21 giờ 00 phút ngày 31/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 20 giờ 45 phút ngày 31/10/2018, tại thôn Đồng Ân, xã Kim Bình, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại túi áo bên trái đang mặc của Bàn Văn C. 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng trong cùng là chất bột vón cục màu trắng. C. khai là Heroine mua của Bàn Văn H., sinh năm 1980, trú tại thôn Khuổi L., xã Linh P., huyện Chiêm Hóa.

Hồi 23 giờ, ngày 31/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở phát hiện trên giường ngủ của Bàn Văn H. 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, trong cùng là chất bột vón cục màu trắng, H.. khai là Heroine mục đích để bán.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 21 giờ 50 phút ngày 31/10/2018 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đối với Bàn Văn C., kết quả: Dương tính, có chất ma túy trong cơ thể Bàn Văn C..

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 01 giờ 40 phút ngày 01/11/2018 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đối với Bàn Văn H., kết quả: Âm tính, không có chất ma túy trong cơ thể Bàn Văn H..

Quá trình điều tra, H.. khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 28/10/2018, H.. từ nhà đi nhờ xe mô tô của người đi đường sang huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua Heroine để bán cho người nghiện ma túy kiếm lời. Khi đến khu vực công chợ xã Lam Vỹ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, H.. xuống xe đi bộ gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ hỏi mua Heroine và lấy 200.000đ từ trong túi quần đang mặc ra đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền và đưa cho H.. 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là Heroine ở dạng bột vón cục màu trắng rồi đi về nhà. Về đến nhà, H.. lấy gói Heroine vừa mua được nêu trên chia ra thành 02 gói nhỏ đều có đặc điểm bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là Heroine, sau đó H.. cất giấu 02 gói Heroine trên dưới đệm, ở đầu giường ngủ của mình.

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 31/10/2018, H.. đang ở nhà thì thấy C.. đến hỏi “*Có thuốc trắng không, để cho năm trăm*” (ý hỏi là có Heroine bán không), H.. trả lời “*có*” và hẹn C.. ra chỗ bờ suối cách nhà ở của H.. khoảng 200m. Khoảng 10 phút sau, H.. cầm theo 01 gói Heroine và chiếc đèn pin đi ra chỗ hẹn. Gặp H., C..

đưa luôn cho H.. 500.000đ, H.. cầm tiền và đưa cho C.. một gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng. C.. cầm gói Heroine vừa mua được cất vào túi áo bên trái đang mặc đi nhờ xe của một người không quen biết về nhà. Khi đến cầu Kim Bình, xã Kim Bình, huyện Chiêm Hóa, C.. xuống xe đi vào chỗ vắng người, lấy gói Heroine san ra một ít để sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, số còn lại C.. gói lại và cất giấu như cũ rồi tiếp tục đi về nhà. Khi đi được khoảng 500 mét thì bị Công an huyện Chiêm Hóa phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 480/GĐKTHS ngày 03/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Bàn Văn C. gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,153g (*không thấy một năm ba gam*).

Tại Kết luận giám định số 481/GĐKTHS ngày 03/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Bàn Văn H. gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,085g (*không thấy không tám năm gam*).

* **Vật chứng thu giữ:** Ngoài vật chứng đã thu giữ nêu trên, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã tạm giữ của Bàn Văn H. 01 chiếc đèn pin cũ, đã qua sử dụng nhãn hiệu Ber, màu sơn xanh và 500.000đ H.. thu được từ việc bán trái phép chất ma túy cho C...

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 01/CT-VKSCH ngày 26/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Bàn Văn H. về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Bàn Văn C. về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bàn Văn H. và bị cáo Bàn Văn C. tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, không phát sinh tình tiết mới. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt **Bàn Văn H.** từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Hạn tù tính từ ngày 01/11/2018. Tiếp tục giam bị cáo để thi hành án.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt: **Bàn Văn C.** từ 15 tháng đến 20 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Hạn tù tính từ 21 giờ 00 phút ngày 31/10/2018. Tiếp tục giam bị cáo để thi hành án.

Do các bị cáo bản thân không có tài sản riêng có giá trị, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với số hêrôin thu giữ niêm phong trong 02 phong bì còn nguyên vẹn, các mép dán kín, có chữ ký xác nhận của các bị cáo và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và 01

chiếc đèn pin đã qua sử dụng nhãn hiệu Ber, màu sơn xanh; số tiền 500.000 đồng tích thu sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận các bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét thấy:

1. Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình bắt quả tang, khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục Tạm giữ, tạm giam đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Bàn Văn C. đã bị Công an huyện Chiêm Hóa quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về áp dụng pháp luật: Tại Cáo trạng số 01/CT-VKSCH ngày 26/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố **Bàn Văn H.** về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 BLHS; truy tố **Bàn Văn C.** về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Bàn Văn H. không sử dụng ma túy, có hành vi mua 01 gói nhỏ khai nhận là Heroine, đã bán cho Bàn Văn C. để sử dụng 01 gói và còn lại 01 gói đang tàng trữ, tự nhận là nhằm bán cho người khác, có khối lượng là 0,085g, được giám định là Heroine, nên việc truy tố với Bàn Văn H. về một tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS như trong bản Cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bàn Văn C. có hành vi mua 01 gói nhỏ khai nhận là Heroine, đã sử dụng 01 phần và còn lại đang tàng trữ để sử dụng, không xác định là nhằm bán cho người khác, phần còn lại được giám định khối lượng 0,153g là Heroine, nên việc truy tố với Bàn Văn C. về một tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy

định tại khoản 1 Điều 249 BLHS như trong bản Cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách quản lý về chất ma túy của nhà nước. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

3. Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Bàn Văn H. có hành vi mua về để bán ma túy cho người khác và đã bán cho 01 người, còn lại 0,085 gam chưa xác định bán cho người cụ thể, nên vừa đủ dấu hiệu cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Bàn Văn C. là người có tiền án về tội rất nghiêm trọng, nhưng trong lần phạm tội này đã mua để sử dụng và còn tàng trữ 0,153gam Heroin là đủ dấu hiệu truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự không thuộc loại tội rất nghiêm trọng, nên không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và không có tình tiết định khung hình phạt khác.

4. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Tại giai đoạn điều tra cho đến khi bị xét xử tại phiên tòa bị cáo Bàn Văn H. và Bàn Văn C. đều khai báo thành khẩn, nhận tội; bản thân các bị cáo thuộc diện hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, tuy không yêu cầu người bào chữa nhưng các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bàn Văn H. bán ma túy cho 01 người và còn lại để bán 0,085 gam là vừa đủ dấu hiệu phạm tội, có 02 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, nên xử bị cáo mức thấp của khung hình phạt là hợp lý.

Riêng Bị cáo Bàn Văn C. đã bị kết án thuộc loại tội về ma túy, chưa được xóa án nên bị coi là tái phạm, chứng tỏ khả năng tự cải tạo không cao, nhân thân xấu khi phạm tội; trong vụ án này tàng trữ 0,153 gam là nhiều hơn đáng kể so với mức 0,1 gam, nên cần xử bị cáo cao hơn mức khởi điểm của khung hình phạt mới tương xứng với mức độ, tính chất hành vi đã phạm và nhân thân người phạm tội.

5. Vật chứng liên quan đến vụ án: Đối với số Heroine thu giữ niêm phong trong 02 phong bì còn nguyên vẹn, các mép dán kín, có chữ ký xác nhận của các bị cáo và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 chiếc đèn pin cũ, đã qua sử dụng nhãn hiệu Ber, màu sơn xanh cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 500.000 đồng thu của Bàn Văn H. do phạm tội mà có cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bàn Văn H. quá trình điều tra không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét và xử lý.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

1.1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo **Bàn Văn C.** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt: **Bị cáo Bàn Văn C.** 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ 21 giờ 00 phút ngày 31/10/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để thi hành án.

1.2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo **Bàn Văn H.** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt: **Bị cáo Bàn Văn H.** 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với số Heroine thu giữ được của các bị cáo, hiện niêm phong trong 02 phong bì còn nguyên vẹn, các mép dán kín, có chữ ký xác nhận của các bị cáo và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và 01 chiếc đèn pin đã qua sử dụng nhãn hiệu Ber, màu sơn xanh. *(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/12/2018 giữa cơ quan điều tra công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa)*

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3591.0.1065091.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 28/12/2018.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016 - UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14: Bị cáo Bàn Văn H. và Bàn Văn C., mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/01/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Sở tư pháp;
- Cơ quanĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Hữu Việt